TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2025/HS-ST
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thành và bà Cầm Thị Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Quang Hùng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Lầu Bá Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn Tr** - Sinh ngày 06/8/2000 tại huyện Sông Mã tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản V, xã ML, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn T (đã chết) và bà Lò Thị T1 (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 16/01/2025, tạm giữ từ ngày 17/01/2025 đến ngày 26/01/2025 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn L1** - Sinh ngày 05/8/1983 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Pàn, xã Nậm Ty, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lò Văn N và bà Quàng Thị H; Bị cáo có vợ là Lò Thị T2 và 02 người con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2008 bị Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 04 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/01/2025, chuyển tạm giam từ ngày 25/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 16/01/2025 tổ Công tác công tác xã ML huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ kiểm soát ma tuý tại bản V, xã ML tiến hành test thử chất ma tuý đối với Lò Văn Tr, quá trình làm việc Tr thừa nhận có sử dụng ma tuý và giao nộp 02 túi niL1 màu trắng bao gồm: túi thứ nhất chứa 09 viên nén hình tròn màu hồng và các mảnh màu hồng; túi niL1 thứ hai chứa 10 gói niL1 màu xanh bên trong mỗi gói đều chứa chất bột liên kết màu trắng và màu hồng. Tr khai nhận là Hồng phiến và Heroine cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr và thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng cùng với số tiền 600.000 VNĐ, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ có biển kiểm soát 28F7-3061, 01 chiếc điện di động nhãn hiệu Redmi Note 11, 01 tẩu tự chế và 01 chiếc bật lửa ga.

Ngày 19/01/2025, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma tuý thu giữ của Tr, kết quả:

- Cân tách bì 09 viên nén màu hồng, các mảnh màu hồng trong túi niL1 màu trắng thứ nhất và các mảnh màu hồng trong túi niL1 màu trắng thứ hai có tổng khối lượng là 1,51gam. Trích 05 viên khối lượng 0,48 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T. Còn lại 04 viên và các mảnh màu hồng có khối lượng 1,03 gam cho vào túi niL1 màu trắng làm vật chứng lưu kho ký hiệu L.

- Cân tách bì chất bột liên kết màu trắng trong gói niL1 màu trắng thứ hai được tổng khối lượng 0,30gam. Trích 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Vật chứng còn lại 0,20 gam cho vào túi niL1 màu trắng làm vật chứng lưu kho ký hiệu L1.

Kết luận giám định số 277/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

" Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định 0,48 gam.

Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine(Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất"; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ là 1,51 gam loại Methamphetamine và 0,30 gam loại Heroine(Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất".

Kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 04/02/2025 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"06 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng)… là tiền thật".*

Ngày 22/01/2025, Lò Văn L1 đến Công an xã Nậm Ty, huyện Sông Mã tỉnh Sơn La để đầu thú về hành vi phạm tội, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Lò Văn Tr vào ngày 13/01/2025 đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh.

Quá trình điều tra Lò Văn L1 và Lò Văn Tr khai nhận như sau:

Lò Văn L1 và Lò Văn Tr đều là đối tượng nghiện chất ma tuý. Ngày 12/01/2025, L1 mang theo số tiền 2.000.000đ là tiền do lao động tiết kiệm mà có, đi bộ từ nhà đến khu vực giáp ranh giữa bản Pá Men, xã Nậm Ty và bản Ten Ư, xã Chiềng Sơ, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để tìm mua ma tuý sử dụng và bán kiếm lời, tại đây L1 gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết ở ven đường hỏi mua được của người này 01 gói niL1 màu trắng bên trong có chứa 50 viên Hồng phiến và Heroine với giá 2.000.000đ. Mua bán xong L1 đi bộ về nhà, còn người đàn ông đã bán ma tuý cho L1 đi đâu không rõ. Về đến nhà L1 nhiều lần lấy Hồng phiến ra sử dụng hết 10 viên và một lượng Heroine.

Khoảng 12 giờ ngày 13/01/2025 Lò Văn Tr gọi điện thoại cho L1 hỏi mua ma tuý thì L1 đồng ý, sau đó Tr gọi điện cho Lò Văn Chuẩn, sinh năm 1985, trú tại bản V, xã ML, huyện Sông Mã, Sơn La và bảo sẽ đi mua ma tuý nếu Chuẩn muốn mua thì chuyển tiền để Tr mua hộ. Sau đó Chuẩn chuyển số tiền 2.000.000đ vào tài khoản của Trần Thị Hằng, sinh năm 1995, trú tại bản Mường Nưa, xã ML huyện Sông Mã để Tr lấy tiền mặt đi mua Hồng phiến và Heroine, Tr đến chỗ Hằng nhận tiền mặt của Chuẩn đã chuyển cho. Khoảng 14 giờ ngày 13/01/2025 Tr điều khiển xe mô tô Wave 110 Biển kiểm soát 28 F7- 3061 và mang theo số tiền 2.500.000đ (trong đó của Chuẩn 2.000.000đ và 500.000đ của Tr) đi sang nhà L1 mua ma tuý. Đến nơi Tr đưa cho L1 số tiền đã mang theo là 2.500.000đ và bảo mua 1.000.000đ Hồng phiến và 1.500.000đ Heroine, L1 nhận tiền rồi đưa cho Tr 40 viên Hồng phiến và một cục nhỏ Heroine. Sau khi mua được ma tuý Tr mang về đưa cho Chuẩn 20 viên Hồng phiến và một ít Heroine; còn 20 viên Hồng phiến và số Heroine còn lại Tr mang về nhà chia thành nhiều gói nhỏ đều chứa Hồng phiến và Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Kể từ ngày mua được ma tuý của L1 cho đến ngày bị bắt Tr bỏ một phần ma tuý ra sử dụng và bán được số tiền 600.000đ, cụ thể như sau:

Ngày 14/01/2025, Tr bán cho Tòng Văn Nhân, sinh năm 1986, cư trú tại bản Pái Dìa, xã Yên Hưng, huyện Sông Mã 01 gói Hồng phiến và Heroine được số tiền 100.000đ; ngày 15/01/2025 bán cho Quàng Văn Toản, sinh năm 1993, cư trú tại bản Mường Cang, xã ML, huyện Sông Mã 01 gói Hồng phiến và Heroine được số tiền 100.000đ, bán cho một người nghiện khác không rõ tên, tuổi và địa chỉ được số tiền 400.000đ. Tổng số tiền Tr bán ma tuý được 600.000đ. Đến khoảng 10 giờ ngày 16/01/2025 khi Tr đang ở lán nương tại bản V, xã ML, huyện Sông Mã thì bị tổ Công tác Công an xã ML đến làm việc và phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và tài sản liên quan.

Sau khi Lò Văn L1 biết Tr bị bắt quả tang thu giữ vật chứng là ma tuý do L1 đã bán cho Tr nên ngày 22/01/2025 Tr đã đến Công an xã Nậm Ty, huyện Sông Mã để đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 71/CT-VKSSM ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố bị cáo Lò Văn Tr về tội Mua trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn L1 về tội Mua trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội đối với các bị cáo, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra, cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý. Xử phạt Lò Văn L1 từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 1,03 gam Methamphetamine được đựng trong 01 gói niL1 màu trắng ban đầu ký hiệu L; 0,20 gam Heroine được đựng trong 01 túi niL1 màu trắng ký hiệu L. Toàn bộ vật chứng được đựng trong 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín bằng giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La mã số 0002631.

+ 01 Tẩu tự chế để sử dụng ma tuý;

+ 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA;

+ 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong dán kín chứa 01 vỏ phong bì đã cũ gửi giám định mặt sau phong bì được dán bằng giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La có mã số 0072307.

- Truy thu của Lò Văn L1 2.500.000đ là tiền do phạm tội mà có.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave 110 màu đỏ vàng Biển kiểm soát 28F7-3061 xe đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmie Note 11 vỏ màu xanh được gắn 01 thẻ sim Viettel, đã qua sử dụng;

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vở màu xanh đã qua sử dụng;

+ Số tiền 600.000đ thu của Lò Văn Tr.

Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L1, buộc bị cáo Lò Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định. Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã và cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 16/01/2025 đối với Lò Văn Tr; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập hồi 16 giờ ngày 22/01/2025 đối với Lò Văn L1; Vật chứng thu giữ của Lò Văn Tr; Kết luận giám định số 277/KL-KTHS ngày 21/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:*" Mẫu ký hiệu T gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine… Tổng khối lượng thu giữ 1,51 gam... Mẫu ký hiệu T1 là Heroine… tổng khối lượng thu giữ là 0,30gam"*; Kết luận giám định số 314/KL-KTHS ngày 04/02/2025 của Phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: *"Tiền VNĐ… là tiền thật"* cùng Các Biên bản ghi lời khai; Biên bản đối chất; Biên bản hỏi cung đối với các bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

* Đối với bị cáo Lò Văn Tr: Bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Tòng Văn Nhân vào ngày 14/01/2025 và ngày 15/01/2025 tiếp tục bán ma tuý cho Quàng Văn Toản, cùng một số người nghiện khác được tổng số tiền 600.000đ hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý với tình tiết định khung hình phạt " Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

*Đối với Lò Văn L1: Bị cáo hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Lò Văn Tr với khối lượng ma tuý thu giữ của Tr dưới 05 gam là đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Toà án nhân dân huyện Sông Mã xét xử đối với bị cáo Lò Văn Tr về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Lò Văn L1 về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 là có căn cứ đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, sai cho các bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò độc lập; Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Lò Văn Tr sau khi bị bắt đã khai báo ra người bán ma tuý cho bị cáo nên còn được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự " *người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*" được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lò Văn L1 sau khi thấy bị cáo Tr bị bắt đã tự giác ra đầu thú nên được áp dụng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự " *Đầu thú*" được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo Lò Văn L1 có nhân thân xấu, đã từng bị Toà án xử phạt tù giam nhưng sau khi chấp hành án về địa phương bị cáo không cải tạo thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội.

Do vậy, cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của từng bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Số ma tuý còn lại 1,03 gam Methamphetamine và 0,20 gam Heroine là vật cấm lưu hành được đựng trong 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành có mã số 002631, 01 tẩu tự chế, 01 bật lửa ga, 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành bên trong có vở phong bì cũ gửi giám định mặt sau phong bì có mã số 0072307 là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11 vỏ màu xanh và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave 110 màu đỏ biển kiểm soát 28F7 – 3061 thu giữ của Lò Văn Tr; 01 Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vỏ màu xanh thu thu của Lò Văn L1 là công cụ, phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- Đối với số tiền 600.000đ thu của Lò Văn Tr là nguồn thu lợi bất chính cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

- Số tiền 2.500.000đ tiền bị cáo L1 bán ma tuý cho bị cáo Tr là tiền thu lợi bất chính nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với Lò Văn Chuẩn đã có hành vi góp 2.000.000đ với Tr mua ma tuý về sử dụng, Tòng Văn Nhân và Quàng Văn Toản có hành vi mua ma tuý của Tr về sử dụng, tuy nhiên số ma tuý mua được các đối tượng đã sử dụng hết nên không có căn cứ để truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, kết quả test ma tuý đối với Chuẩn, Nhân, Toản ngày 16/01/2025 dương tính với chất ma tuý ngày 10/4/2025 Công anh tỉnh Sơn La đã ra Quyết định xử lý hành chính phạt tiền đối với Chuẩn, Nhân, Toản là có căn cứ cần chấp nhận.

- Đối với Trần Thị Hằng đã cho Chuẩn chuyển tiền nhờ vào tài khoản để đưa tiền cho Tr số tiền 2.000.000đ mua ma tuý, quá trình điều tra xác định được Hằng không biết mục đích chuyển tiền của Chuẩn và mục đích của Tr nhận tiền để mua ma tuý. Nên cơ quan Điều tra không có căn cứ xử lý đối với Hằng là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về án phí : Bị cáo Lò Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Bị cáo Lò Văn L1 là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo L1 đề nghị xin được miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

1.1 Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Tr phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Tr 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2025.

1.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn L1 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

2.1 Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành đã được niêm phong kín bằng giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La phát hành, mã số 0002631 cùng vật chứng được chứa đựng bên trong là:

+ 1,03 gam Methamphetamine được đựng trong 01 gói niL1 màu trắng ban đầu ký hiệu L;

+ 0,20 gam Heroine được đựng trong 01 túi niL1 màu trắng ký hiệu L1.

- 01 tẩu tự chế để sử dụng ma tuý;

- 01 chiếc bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA màu xanh;

- 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong dán kín chứa 01 vỏ phong bì đã cũ gửi giám định mặt sau phong bì được dán bằng giấy dán niêm phong của Công an tỉnh Sơn La phát hành, có mã số 0072307.

2.2 Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave 110, màu đỏ vàng, Biển kiểm soát 28F7-3061 xe đã qua sử dụng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmie Note 11 vỏ màu xanh được gắn 01 thẻ sim Viettel, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO vở màu xanh đã qua sử dụng;

- Số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 71/QĐ-VKSSM ngày 13/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 14 giờ 30 ngày 13/5/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

2.3 Truy thu của bị cáo Lò Văn L1 số tiền 2.500.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự ; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Lò Văn Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L1.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2025)./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND cùng cấp;
- Công an xã;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan THADS;
- Thi hành án HS;
- Các bị cáo;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hà Thị Điệp